TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST
Ngày 25-02-2020
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:*** Ông Đặng Ngọc An.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;

2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 627/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXX-ST ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Thanh T, sinh năm 1985;

Cư trú tại: Tổ 04, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Võ Văn D, sinh năm 1983;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 04, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; chổ ở hiện nay: Đội 2, Phân trại 3, Trại giam D – Cục C10 – Bộ Công An thuộc khu vực E ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 12 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Phùng Thị Thanh T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Võ Văn D tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, từ năm 2014 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D ăn chơi ham mê cờ bạc không lo làm ăn để phát triển kinh tế gia đình và hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam D, vợ chồng không chung sống với nhau từ năm 2017 cho đến nay tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn D.

- Về con chung: Chị và anh D có hai con chung là cháu Võ Văn T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003 và cháu Võ Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014. Chị yêu cầu được nuôi cháu Võ Thị Anh T không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Đồng ý giao cháu Võ Văn T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 17 tháng 01 năm 2020 bị đơn anh Võ Văn D trình bày:

- Về hôn nhân: Anh đồng ý với lời trình bày của chị T về thời gian và quá trình chung sống vợ chồng. Vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì nhưng do hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại giam D tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị T yêu cầu được ly hôn thì anh D đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh D và chị T có hai con chung là cháu Võ Văn T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003 và Võ Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014, anh đồng ý giao chị T trực tiếp nuôi cháu Võ Thị Anh T anh không cấp dưỡng nuôi con. Anh D yêu cầu được nuôi cháu Võ Văn T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Phùng Thị Thanh T, bị đơn anh Võ Văn D vắng mặt;

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D.

Về con chung: Giao chị Phùng Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014. Giao anh Võ Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003, ghi nhận chị T, anh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết;

Về án phí: Chị Phùng Thị Thanh T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

+ Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D là nguyên đơn, bị đơn trong vụ án có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh D.

[2] Về hôn nhân: Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, chị T yêu cầu ly hôn anh D đồng ý ly hôn. Hiện nay do anh D đang chấp hành án tại Trại giam D điều kiện đi lại khó khăn nên anh D tự nguyện làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, không yêu cầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không yêu cầu Tòa án tiến hành thủ tục hòa giải. Do đó yêu cầu của chị T là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D có hai con chung là Võ Văn T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003 và Võ Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014. Giao chị Phùng Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014, ghi nhận chị T không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Giao anh Võ Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003, ghi nhận anh D không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phùng Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D.

2. Về con chung: Giao chị Phùng Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Thị Anh T, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2014. Giao anh Võ Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Võ Văn T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003, ghi nhận chị T, anh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phùng Thị Thanh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0006916 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Phùng Thị Thanh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Phùng Thị Thanh T và anh Võ Văn D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAT;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ (Tr).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đặng Ngọc An